

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03 /2018/HSST

Ngày: 10/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Bá Dũng

Ông Hoàng Minh Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hoàng** thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Mạnh Lân** tham gia phiên tòa:

Ngày 10 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2018/HSST ngày 28/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2017/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Hà Phước V tên gọi khác B – Sinh ngày: 01/7/1983 – Tại: Nơi ĐKKHKT: Số 65/3 đường Hàm N, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng - Chỗ ở hiện nay: Tổ 16B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Không - Trình độ văn hóa: 9/12 – Dân tộc: Kinh - Con ông Hà Phước T và bà Đặng Thị C - Gia đình có 04 anh em, bị can là con thứ 04 - Vợ: Nguyễn Thị Xuân A - Sinh năm: 1986 – chưa đăng ký kết hôn - Có 01 con sinh năm 2017

- Tiền án: Không.

- Tiền sự:

Ngày 03/8/2015 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng kể từ ngày 06/7/2015, chấp hành xong vào ngày 14/10/2016.

- Nhân thân :

+ Ngày 12/02/2003 bị UBND thành phố Đà Nẵng ra quyết định V/v tập trung vào Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06, thành phố Đà Nẵng với thời hạn 24 tháng kể từ ngày 28/01/2003.

+ Ngày 07/11/2005 tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06 với thời hạn 18 tháng.

+ Ngày 10/11/2009 bị UBND thành phố Đà Nẵng ra quyết định V/v tập trung vào Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06, thành phố Đà Nẵng với thời hạn 24 tháng kể từ ngày 21/10/2009.

- Bị cáo đang bị tạm giam ngày 06/9/2017.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị Xuân A – Sinh năm: 1986 – Trú tại: Số 154/01 đường T, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không lý do

*** Người làm chứng:**

Anh Lê Đức T – Sinh năm: 1992 – Trú tại: Khu chung cư H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23^h00' ngày 06/9/2017, tại trước bệnh viện Đa khoa Hải Châu, số 38 đường Cao Thắng, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Đồn biên phòng Phú Lộc phát hiện bắt quả tang Hà Phước V đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của Hà Phước V:

+ 01 gói ni lông bên trong có tinh thể rắn màu trắng niêm phong ký hiệu G1.

+ 01 điện thoại Oppo A37 màu vàng, số imei 1: 863090032035716, số imei 2: 863090032035708 kèm theo 02 sim 0905.923005 và 0903.540.426.

+ Số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng BKS 43C1-45667, số khung RLHJF4616EZ106885, số máy JF46E-6032221. Đã trả cho chị Nguyễn Thị Xuân A.

+ 01 Bình xịt hơi cay.

Vào lúc 04^h30' ngày 07/9/2017, Đồn biên phòng Phú Lộc tiến hành khám xét nơi ở của Hà Phước V tại tổ 16B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng tiếp tục thu giữ:

+ 03 gói ni lông bên trong có tinh thể rắn màu trắng niêm phong ký hiệu G2.

+ 58 gói ni lông chưa qua sử dụng.

+ 01 cân tiểu ly

+ 01 bình khò; 01 bình xịt hơi cay.

+ 01 cây dao; 01 thanh kiếm; 01 roi điện; 01 súng bắn đạn sắt; 01 dao găm; 01 cây nhị khúc; 02 con dao bấm; 01 hộp đạn bi sắt; 01 hộp đạn bi nhựa.

Theo kết luận giám định số 511/GĐ-MT ngày 10/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Các Mẫu tinh thể ký hiệu G1 và G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (MA). Trọng lượng: Mẫu G1: 2,144 gam; Mẫu G2: 2,316 gam. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 1,478 gam mẫu G1; 1,651 gam mẫu G2 và toàn bộ bao gói mẫu.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 22^h00', V đến đường kiệt sau lưng siêu thị BigC, thành phố Đà Nẵng mua 01 gói ma túy với giá 700.000 đồng của 01 người tên Bi Đ (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) và đem gói ma túy này đến

trước bệnh viện Đa khoa Hải Châu, số 38 đường Cao Thắng, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thì bị bắt quả tang như đã nêu trên. Mục đích V mua ma túy là để bán và sử dụng.

Ngoài ra, Hà Phước V khai trước đó đã mua ma túy của Bi Đ năm lần và đã bán ma túy cho 2 người không xác định được tổng lượng ma túy 02 lần đã bán, mỗi lần 01 gói với giá 500.000 đồng, V không nhớ thời gian, địa điểm giao dịch. Tuy nhiên lời khai của Hà Phước V về 02 lần bán ma túy trên không có chứng cứ khác chứng minh nên không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Hà Phước V về hành vi này.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Hà Phước V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bản Cáo trạng số 107/CT - VKS ngày 27/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng đã truy tố Hà Phước V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX:

+ Tuyên bố bị cáo Hà Phước V phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Hà Phước V từ 24 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2017.

Bị cáo Hà Phước V nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của bị cáo, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hà Phước V khai nhận bị cáo đã mua ma túy loại Methamphetamine (MA) có tổng trọng lượng là 4,46 gam (2,144 + 2,316), mục đích bị cáo Vũ mua ma túy là để bán kiếm lời và sử dụng cá nhân.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hà Phước V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:* Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và trí lực của con người, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, nên phải xử lý bị cáo một cách tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thuộc tình tiết định khung qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có một tiền sự và nhân thân xấu về hành vi sử dụng chất ma túy, bị cáo chưa có tiền án, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con bị cáo còn quá nhỏ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt. HĐXX thống nhất với Viện kiểm sát cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Theo qui định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 qui định: “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...” . Tuy nhiên, HĐXX xét thấy bị cáo hoàn cảnh gia đình còn khó khăn, bản thân bị cáo không có tài sản, hiện nay có con còn nhỏ, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý như sau:

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 1,478 gam mẫu ký hiệu G1; 1,651 gam mẫu ký hiệu G2 và toàn bộ bao gói mẫu đã được hoàn lại sau giám định.

+ 02 Bình xịt hơi cay.

+ 01 cân tiểu ly

+ 01 bình khô

+ 58 gói ni lông chưa qua sử dụng;

+ 01 cây dao; 01 thanh kiếm; 01 roi điện; 01 súng bắn đạn sắt; 01 dao găm; 01 cây nhị khúc; 02 con dao bấm; 01 hộp đạn bi sắt; 01 hộp đạn bi nhựa, đây là những công cụ không liên quan gì đến vật chứng của vụ án nhưng vì là những công cụ có tính chất nguy hiểm nếu được sử dụng trong đời sống hàng ngày.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Oppo A37 màu vàng, số imei 1 là 863090032035716, số imei 2 là 863090032035708 kèm theo 02 sim 0905.923005 và 0903.540.426.

* Trả lại cho bị cáo V số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng y), số tiền này là của bị cáo không liên quan gì đến hành vi phạm tội của V.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2017.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng BKS 43C1-45667, số khung RLHJF4616EZ106885, số máy JF46E-6032221, chị A khai chị mua lại của chị Lê Ngọc Như Y nhưng chưa làm thủ tục sang tên, chị A cho V mượn để sử dụng không biết V dùng vào việc mua ma túy nên Cơ quan Điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Xuân A là có cơ sở.

- Đối với hành vi sử dụng công cụ hỗ trợ của Hà Phước V, Công an quận Hải Châu đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng với quy định của pháp luật.

- Đối với người tên Bi Đ và các đối tượng khác có hành vi mua, bán ma túy với Hà Phước V hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Án phí HSST: Bị cáo Hà Phước V phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Phước V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hà Phước V 30(Ba mươi) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 06/9/2017.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 1,478 gam mẫu ký hiệu G1; 1,651 gam mẫu ký hiệu G2 và toàn bộ bao gói mẫu đã được hoàn lại sau giám định.

+ 02 Bình xịt hơi cay.

+ 01 cân tiểu ly

+ 01 bình khò

+ 58 gói ni lông chưa qua sử dụng;

+ 01 cây đao; 01 thanh kiếm; 01 roi điện; 01 súng bắn đạn sắt; 01 dao găm; 01 cây nhị khúc; 02 con dao bấm; 01 hộp đạn bi sắt; 01 hộp đạn bi nhựa.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Oppo A37 màu vàng, số imei 1 là 863090032035716, số imei 2 là 863090032035708 kèm theo 02 sim 0905.923005 và 0903.540.426.

* Trả lại cho bị cáo Hà Phước V số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng y).

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2017

3. Án phí HSST: Bị cáo Hà Phước V phải chịu là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng y).

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

SƠ THÊM

- Những người tham gia tố tụng;

TÀI

- Viện KSND quận Hải Châu;

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;

- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu;

- Công an quận Hải Châu;

- Cơ quan Thi hành án Hình sự;

- Trại tạm giam Hoà Sơn TP Đà Nẵng;

- Lưu hồ sơ.

TM/ Hết giấy xét xử

; Thêm phần - Chỗ tài phiên

Đã ký

Lê Thị Thu Ba